

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 107/2019/HS-PT

Ngày: 13 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Việt

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thái Sơn

Ông Trần Đức Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Anh Việt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:
Bà Cao Thị Minh Nguyệt, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2019/TLPT- HS ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2019/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân huyện Bố Trạch.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Văn H, sinh ngày 06 tháng 8 năm 1980, tại xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Cư trú tại: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Lê Thị H; có vợ Hoàng Thị L và 03 con sinh các năm 2006, 2011, 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; không bị tạm giữ, không bị tạm giam, hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Văn S, sinh ngày 06 tháng 10 năm 1964, tại xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình. Cư trú tại: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị V (đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị K và 02 con sinh các năm 1993, 1998; tiền án:

Không; tiền sự: Không; không bị tạm giữ, không bị tạm giam, hiện đang tại ngoại theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S tại phiên tòa phúc thẩm:

Luật sư Phạm Thị Bạch Huệ, Công ty Luật TNHH Mặt trời Việt, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Vụ án còn có người bị hại ông Hoàng Văn A, có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhưng không có kháng cáo, không có liên quan đến kháng cáo của các bị cáo, Bản án sơ thẩm không bị kháng nghị nên không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H sau khi nhận được thông tin ông Hoàng Văn A, sinh năm 1964, trú tại: Thôn N, xã S, huyện B trồng cây lán chiếm đất của gia đình mình ở thung lũng Hung Hòn, thuộc thôn N, xã S, huyện B nên khoảng 08h00 ngày 11 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Văn H đến nhà Nguyễn Văn T cùng trú tại thôn N, xã S, huyện B để nhờ T đi cùng chỉ dẫn vị trí mảnh đất của nhà H và được T đồng ý. Khi Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn H trên đường đi đến Hung Hòn thì gặp Nguyễn Văn S cùng trú tại thôn N, xã S, huyện B đang ở trước sân nhà mình thì S có hỏi thăm và được biết 02 người đang trên đường đến thung lũng Hung Hòn để kiểm tra đất nên xin đi cùng vì gia đình S cũng có trồng cây ở khu vực này. Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô chở S đi trước, H chạy xe mô tô theo sau. Khi H đi qua nhà bà Lê Thị N, trú tại thôn N, xã S, huyện B (là mẹ vợ H) thì H đi vào bếp lấy 01 (một) con dao mang theo với mục đích nếu phát hiện có cây trồng lán chiếm trên đất của H thì sẽ chặt phá. Khi đến nơi, 03 người để xe ở sát mép hàng rào dây thép gai rồi nhảy qua hàng rào đi vào trong khu vực đất đang có tranh chấp. S đi thẳng vào khu vực đất được cho là của gia đình mình và dùng tay bẻ 106 (một trăm lẻ sáu) cây huê và nhổ 43 bụi dứa do Hoàng Văn A trồng trên đất khoảng 02 năm tuổi. Sau khi chỉ cho Nguyễn Văn H khu vực đất của gia đình H thì Nguyễn Văn T kiểm tra lại khu vực đất của gia đình mình không bị ai trồng cây lán chiếm nên Nguyễn Văn T đi ra ngoài chỗ để xe ngồi chờ H và S. Tại khu vực đất được cho là của mình, Nguyễn Văn H đã dùng dao chặt 27 cây huê và nhổ 23 bụi dứa cũng do ông Hoàng Văn A trồng trên đất khoảng 02 năm tuổi. Tổng số cây mà

Nguyễn Văn S và Nguyễn Văn H đã chặt, nhỏ, bẻ là 133 (Một trăm ba mươi ba) cây huê và 66 (Sáu mươi sáu) bụi dứa.

Kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bồ Trạch kết luận: 133 (Một trăm ba mươi ba) cây huê và 66 (Sáu mươi sáu) bụi dứa, có trị giá 13.493.000 đồng (Mười ba triệu bốn trăm chín mươi ba ngàn đồng). Trong đó, Nguyễn Văn S bẻ 106 cây huê trị giá 10.070.000 đồng và 43 bụi dứa có trị giá 559.000 đồng; Nguyễn Văn H chặt 27 cây huê, có trị giá 2.565.000 đồng và 23 bụi dứa, có trị giá 299.000 đồng. Tổng giá trị thiệt hại mà Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn S đã hủy hoại của ông Hoàng Văn A là 13.493.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý trả lại cho chủ sở hữu Nguyễn Văn H: 01 (một) con dao dài 41 cm, cán dao làm bằng gỗ tròn dài 12 cm, đường kính lớn nhất 3,5cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 29 cm, bản rộng nhất 6,5 cm đã qua sử dụng; thu giữ tại Nguyễn Văn H: 01 (một) con dao dài 41,4 cm, cán dao làm bằng gỗ tròn dài 13,4 cm, đường kính lớn nhất 3,7 cm; hai đầu cán dao được bọc bằng kim loại; lưỡi dao làm bằng kim loại dài 28 cm, vị trí dài nhất 0,5 cm, rộng nhất 7,7 cm đã qua sử dụng, hiện chưa xử lý.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn S đã bồi thường thiệt hại cho bị hại theo thỏa thuận, bị hại Hoàng Văn A không có yêu cầu gì thêm và có ý kiến đề nghị giảm nhẹ cho các bị cáo.

Cáo trạng số: 55/CT-VKSBT ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trạch truy tố Nguyễn Văn H và Nguyễn Văn S về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trạch quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S phạm tội phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật hình sự 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn H 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Xử phạt: Nguyễn Văn S 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng vụ án; tuyên buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng phí hình sự sơ thẩm; tuyên quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo, người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Trong hạn luật định ngày 19 tháng 9 năm 2019, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S làm đơn kháng cáo gửi đến Toà án nhân dân huyện Bồ Trách trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin được hưởng án treo.

Ngày 11 tháng 11 năm 2019, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S giao nộp đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận và có ý kiến của chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú đề nghị cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S khai và thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo đúng như Cáo trạng truy tố và xét xử của Bản án sơ thẩm, giữ nguyên kháng cáo xin được hưởng án treo.

Người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S không tranh luận tội danh, hình phạt theo Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S, chỉ đề nghị xem xét hoàn cảnh gia đình của các bị cáo đang gặp nhiều khó khăn, bị cáo Nguyễn Văn S có vợ đang bị bệnh tâm thần, cần có người chăm sóc nuôi dưỡng; ngày 20 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Văn H được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Trạch tặng Giấy khen vì có thành tích trong công tác cứu hộ, cứu nạn. Quá trình nhân thân của các bị cáo từ trước đến khi phạm tội là công dân tốt; các bị cáo phạm tội do thiếu hiểu biết về pháp luật, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, được chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú có ý kiến đề nghị cho các bị cáo được hưởng án treo. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo để sửa Bản án sơ thẩm, cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S được hưởng án treo.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S để sửa Bản án sơ thẩm, áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để giảm hình phạt cho mỗi bị cáo 02 tháng tù chứ không cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Theo lời khai thừa nhận hành vi phạm tội “Hủy hoại tài sản” của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án như lời khai của các bị cáo, lời khai của người bị hại ông Hoàng Văn A, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai của những người làm chứng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, tang

vật vụ án được thu giữ, Kết luận định giá tài sản bị hủy hoại của Hội đồng định giá, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2019/HS-ST ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách quyết định tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S phạm tội “Hủy hoại tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[1]. Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S, Hội đồng xét xử thấy:

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S phạm tội “Hủy hoại tài sản” bị truy tố và xét xử theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự năm 2015), có hình phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng; phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm. Theo giá trị tài sản mà các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S đã hủy hoại được định giá 13.493.000 đồng; các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 được áp dụng đối với các bị cáo, mức án 06 tháng tù mà Bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S là thỏa đáng.

Xét các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S nhất thời phạm tội do bột phát thiếu suy nghĩ và thái độ ăn năn, hối cải của các bị cáo sau khi phạm tội, theo các tình tiết giảm nhẹ của các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 mà các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S được hưởng cùng với quá trình nhân thân của các bị cáo từ trước đến khi phạm tội là công dân tốt, ngày 20 tháng 5 năm 2018, Nguyễn Văn H được Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Trạch tặng Giấy khen vì có thành tích trong công tác cứu hộ, cứu nạn, bị cáo Nguyễn Văn S có vợ đang bị bệnh tâm thần, cần có người chăm sóc nuôi dưỡng. Theo Hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S không bị hạn chế về điều kiện được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S để sửa Bản án sơ thẩm, giữ y mức hình phạt 6 tháng tù nhưng cho các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định để các bị cáo được làm việc, được chăm lo cuộc sống gia đình đang gặp nhiều khó khăn.

[2]. Về án phí hình sự phúc thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S.

Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 các Điều 135,

136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357; khoản 2 các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, mức nộp Án phí vụ án hình sự phúc thẩm;

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S để sửa Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo** về tội “Huỷ hoại tài sản”. Thời hạn thử thách án treo đối với bị cáo là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (13 tháng 11 năm 2019).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S **06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo** về tội “Huỷ hoại tài sản”. Thời hạn thử thách án treo đối với bị cáo là 12 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (13 tháng 11 năm 2019).

Giao các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S cho Ủy ban nhân dân xã S, huyện B, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian thử thách mà các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách mà các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo vi phạm phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các bị cáo Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (13 tháng 11 năm 2019).

Nơi nhận:

- Theo khoản 2 Điều 262 BLTTHS;
- Vụ GDKT 1 TANDTC;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- Phòng HSNVCS CAQB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn THS, VPTAQB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

Nguyễn Xuân Việt